



Danh sách nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Sơn La Nhiệm kỳ 2022-2027

ISSN: 2734-9195

13:13 01/08/2023

Chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2022 - 2027 gồm 50 thành viên Ban Trị sự do Hòa thượng Thích Thanh Quyết làm Trưởng ban (Danh sách đính kèm)

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 436/QĐ-HĐTS

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Sơn La
nhiệm kỳ 2022 - 2027**

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Căn cứ điều 29, 30, 31, 33 chương VI Hiến chương GHPGVN (Tu chỉnh lần thứ VI);

Căn cứ mục 2 điều 32 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo;

Căn cứ Công văn số 1713/SNV-TG ngày 23/9/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La về việc chấp thuận tổ chức Đại hội Phật giáo cấp tỉnh, nhiệm kỳ 2022 - 2027;

Căn cứ Tờ trình số 17/TTr-BTS ngày 03/10/2022 của Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Sơn La về việc đề nghị chuẩn y nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2022 - 2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2022 - 2027 gồm 50 thành viên Ban Trị sự do Hòa thượng Thích Thanh Quyết làm Trưởng ban (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Hội đồng Trị sự, Chánh Văn phòng Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Sơn La và các vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2; - Ban TGCP, Vụ PG; -
UBND, BDV, UBMTTQVN, BTG/SNV tỉnh
Sơn La; - Lưu: VP1, VP2.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH
Hòa thượng Thích Thiện Nhơn

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM HỘI ĐỒNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
TRỊ SỰ do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHÂN SỰ BAN TRỊ SỰ GHPGVN TỈNH SƠN LA KHÓA VI,
NHIỆM KỲ 2022 - 2027 (Kèm theo Quyết định số 436/QĐ-HĐTS ngày
10/10/2022)

STT	PHÁP DANH/THẾ DANH	NĂM SINH	CHỨC VỤ
I. BAN THƯỜNG TRỰC (16 VỊ)			
1	Hòa thượng Thích Thanh Quyết (Lương Công Quyết)	1962	Trưởng ban Ban Trị sự tỉnh Sơn La
2	Đại đức Thích Minh Đức (Hoàng Công Tiếp)	1979	Phó Trưởng ban Thường trực Ban Trị sự tỉnh Sơn La
3	Thượng tọa Thích Đạo Hiễn (Hoàng Nghĩa Hộ)	1971	Phó Trưởng ban Ban Trị sự tỉnh Sơn La
4	Đại đức Thích Giác Như (Trần Nghiêm)	1972	Phó Trưởng ban Ban Trị sự tỉnh Sơn La
5	Đại đức Thích Khai Từ (Lương Công Duyệt)	1984	Phó Trưởng ban Ban Trị sự tỉnh Sơn La
6	Đại đức Thích Bản Tường (Trần Đình Duyệt)	1984	Phó Trưởng ban Ban Trị sự tỉnh Sơn La
7	Đại đức Thích Khai Trí (Dương Tấn Quỳnh)	1996	Chánh Thư ký Ban Trị sự tỉnh Sơn La
8	Đại đức Thích Khai Bảo (Nguyễn Mạnh Hoàng)	1994	Phó Chánh Thư ký, Chánh Văn phòng Ban Trị sự tỉnh Sơn La
9	Đại đức Thích Khai Tuệ (Đỗ Trọng Tuyển)	1985	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Trị sự tỉnh Sơn La
10	Đại đức Thích Khai Tín (Hoàng Văn Tân)	1980	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Trị sự tỉnh Sơn La
11	Đại đức Thích Khai Nghĩa (Vũ Quang Hiếu)	1983	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Trị sự tỉnh Sơn La
12	Sư cô Thích Nữ Chúc Phổ (Đặng Thị Loan)	1962	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Trị sự tỉnh Sơn La
13	Cư sĩ Phúc Tâm (Đào Quang Tố)	1942	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Trị sự tỉnh Sơn La
14	Cư sĩ Diệu Tâm (Trần Thị Phương)	1944	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Trị sự tỉnh Sơn La
15	Cư sĩ Đức Tâm Dung (Nguyễn Thị Lục)	1958	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Trị sự tỉnh Sơn La
16	Cư sĩ Khánh Viên (Trần Thúy Hà)	1964	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Trị sự tỉnh Sơn La

STT	PHÁP DANH/THẾ DANH	NĂM SINH	CHỨC VỤ
II. ỦY VIÊN (34 VỊ)			
1	Đại đức Thích Như Nhân (Vũ Quốc Quý)	1951	Ủy viên Ban Trị sự GH
2	Đại đức Thích Khai Hải (Hoàng Bảo Khánh)	1993	Ủy viên Ban Trị sự GH
3	Đại đức Thích Giác Hiển (Dương Trung Tín)	1993	Ủy viên Ban Trị sự GH
4	Sư cô Thích Hạnh Lệ (Nguyễn Thị Liên)	1982	Ủy viên Ban Trị sự GH
5	Sư cô Thích Hạnh Thiện (Vũ Thị Anh)	1996	Ủy viên Ban Trị sự GH
6	Sư cô Thích Nữ Hạnh Ngọc (Hà Thị Tuyết)	1992	Ủy viên Ban Trị sự GH
7	Cư sĩ Huệ Quán Phúc (Nguyễn Thị Ký)	1957	Ủy viên Ban Trị sự GH
8	Cư sĩ Diệu Hạnh (Lê Thị Liên)	1949	Ủy viên Ban Trị sự GH
9	Cư sĩ Thiện Niệm Tín (Nguyễn Văn Hoàng)	1964	Ủy viên Ban Trị sự GH
10	Cư sĩ Hòa Như Nguyệt (Vũ Thị Hà)	1969	Ủy viên Ban Trị sự GH
11	Cư sĩ Đức Trung Hưng (Hồ Minh Long)	1957	Ủy viên Ban Trị sự GH
12	Cư sĩ Phúc Vĩnh (Nguyễn Khương Bình)	1955	Ủy viên Ban Trị sự GH
13	Cư sĩ Châu Thanh (Lương Thị Hiền)	1981	Ủy viên Ban Trị sự GH
14	Cư sĩ Thiện Nghĩa (Nguyễn Quang Anh)	1974	Ủy viên Ban Trị sự GH
15	Cư sĩ Phúc Dũng (Lê Quý Công)	1976	Ủy viên Ban Trị sự GH
16	Cư sĩ Hòa Như Huy (Hà Thanh Duyên)	1975	Ủy viên Ban Trị sự GH
17	Cư sĩ Tịnh Hải (Hà Văn Hải)	1981	Ủy viên Ban Trị sự GH
18	Cư sĩ Tịnh Công (Bàn Văn Công)	1987	Ủy viên Ban Trị sự GH
19	Cư sĩ Thiện Trọng (Nguyễn Văn Chiến)	1959	Ủy viên Ban Trị sự GH
20	Cư sĩ Diệu Lan (Đào Thị Bình)	1960	Ủy viên Ban Trị sự GH
21	Cư sĩ Diệu Thiện (Nguyễn Thị Thoa)	1967	Ủy viên Ban Trị sự GH
22	Cư sĩ Diệu Phụng (Bùi Thị Thọ)	1935	Ủy viên Ban Trị sự GH
23	Cư sĩ Diệu Âm Hiền An (Đỗ Thị Xuân)	1956	Ủy viên Ban Trị sự GH
24	Cư sĩ Chơn Hiền Đức (Nghiêm Thị Lĩnh)	1954	Ủy viên Ban Trị sự GH
25	Cư sĩ Thiện Quang Đức (Dương Đức Thành)	1964	Ủy viên Ban Trị sự GH
26	Cư sĩ Minh Kiệt (Nguyễn Cao Cường)	1978	Ủy viên Ban Trị sự GH
27	Cư sĩ Phụng Trì (Nguyễn Thị Loan)	1948	Ủy viên Ban Trị sự GH
28	Cư sĩ Diệu Vang (Vũ Thị Vẻ)	1974	Ủy viên Ban Trị sự GH
29	Cư sĩ Diệu Hợp (Trần Thị Hiền)	1948	Ủy viên Ban Trị sự GH
30	Cư sĩ Phúc Tâm (Đặng Văn Khải)	1976	Ủy viên Ban Trị sự GH

STT	PHÁP DANH/THẾ DANH	NĂM SINH	CHỨC VỤ
31	Cư sĩ Diệu Lương (Trần Thanh Mát)	1950	Ủy viên Ban Trị sự GH
32	Cư sĩ Dạ Huệ Trương Hiếu (Vũ Thị Hòa)	1973	Ủy viên Ban Trị sự GH
33	Cư sĩ Phúc Dũng (Hà Huy Dũng)	1980	Ủy viên Ban Trị sự GH
34	Cư sĩ Tuệ Tâm (Đào Thị Hòa)	1966	Ủy viên Ban Trị sự GH

Tổng số: 50 thành viên Trong đó: - Ban Thường trực: 16 vị - Ủy viên : 34 vị